SỞ CÔNG THƯƠNG ĐẮK LẮK
THANH TRA SỞ

Số: 30 /KL-TTr

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 22 tháng 01 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu đối với Doanh nghiệp tư nhân Quý Điều

Thực hiện Quyết định số 123/QĐ-TTr ngày 31/10/2024 của Thanh tra Sở Công Thương Đắk Lắk về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu.

Từ ngày 02/12/2024 đến ngày 04/12/2024, Đoàn thanh tra số 123 đã tiến hành thanh tra đối với Doanh nghiệp tư nhân Quý Điều *(viết tắt là đơn vị)*, địa chỉ trụ sở chính tại tổ dân phố 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 17/BC-ĐTT ngày 30/12/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra số 123, Thanh tra Sở Công Thương kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

- Doanh nghiệp tư nhân Quý Điều hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6000383794 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp đăng ký lần đầu ngày 25/6/1999, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 18/8/2014 do bà Hoàng Thị Điều là Chủ doanh nghiệp làm Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Địa chỉ trụ sở chính tại tổ dân phố 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đã được Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy Xác nhận đủ điều kiện làm đại ký bán lẻ xăng dầu số 30/QĐ-SCT cấp lần thứ nhất ngày 04/01/2016, cấp lần thứ 2 ngày 23/8/2021, cấp bổ sung, sửa đổi lần thứ 1 ngày 07/3/2022, có giá trị đến ngày 23/8/2026.

- Đơn vị có 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu[1] với 03 nhân viên trực tiếp kinh doanh đã được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Kiểm tra về hồ sơ pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu của đơn vị

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6000383794 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp đăng ký lần đầu ngày 25/6/1999, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 18/8/2014 do bà Hoàng Thị Điều là Chủ doanh nghiệp làm Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.

- Giấy Xác nhận đủ điều kiện làm đại ký bán lẻ xăng dầu số 30/QĐ-SCT do Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp lần thứ nhất ngày 04/01/2016, cấp lần thứ 2 ngày 23/8/2021, cấp bổ sung, sửa đổi lần thứ 1 ngày 07/3/2022, có giá trị đến ngày 23/8/2026.

- Đơn vị có 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu, cụ thể:

2.1.1. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 1 (tổ dân phố 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk)

---

[1] Gồm: cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 1 tại tổ dân phố 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 2 tại thôn Trung Hòa, xã Dliêya, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 3 tại thôn Tân Quảng, xã Eatoh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 82/GCNĐĐK-SCT do Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 18/12/2015, cấp gia hạn lần thứ 3 ngày 15/5/2023, có giá trị đến hết ngày 31/12/2024.

- Giấy phép xây dựng số 02/GPX ngày do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 15/1/2006.

- Phiếu xác nhận Bản kê khai các hoạt động sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến môi trường số _29_/XN-Mtg do Sở Khoa học công nghệ và Môi trường xác nhận ngày 26/3/2001.

- Giấy chứng nhận thẩm định về thiết kế và thiết bị phòng cháy chữa cháy số 18/PCCC do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 7/4/1999; có Biên bản kiểm tra về PCCC và CNCH do Công an huyện Krông Năng lập ngày 30/8/2024. Tại thời điểm kiểm tra, cửa hàng có trang bị 12 bình bột loại ≥ 4 kg, 02 bình bột loại ≥ 25 kg, có trang bị chăn sợi, vị trí đặt các thiết bị chữa cháy đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 01:2020/BCT.

- Cửa hàng có 02 cột đo xăng RON 95-III (tem kiểm định số 20A-02706 và số 20A-02707) và 01 cột dầu Do 0,05S (tem kiểm định số 20A-02708) đã được Công ty TNHH kiểm định đo lường Hoàng Phát kiểm định và còn thời hạn.

- Tại cửa hàng đã trang bị các loại bình đong có dung tích: 1 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít. Thời điểm kiểm tra, thực hiện phép đo với bình đong có dung tích 10 lít (tem kiểm định số 14A05240) tại cột đo xăng RON 95-III (tem kiểm định số 20A-02706), cho kết quả đo lần 1: 10,02 lít, lần 2: 10,02 lít, lần 3: 10,02 lít.

- Nhân viên trực tiếp kinh doanh đã được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành (Hoàng Văn Nam).

2.1.2. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 2 (thôn Trung Hòa, xã Dliêya, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk)

- Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 193/GCNĐĐK-SCT do Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 20/9/2017, cấp lần thứ 1 ngày 08/9/2022, có giá trị đến hết ngày 08/9/2027.

- Giấy phép xây dựng số 16/GPXD do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 31/8/2007.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về môi trường số 313/KH-NMT do Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường cấp ngày 02/10/2000.

- Giấy chứng nhận thẩm định về thiết kế và thiết bị phòng cháy chữa cháy số 26/PCCC do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/3/2000; có Biên bản kiểm tra về PCCC và CNCH do Công an huyện Krông Năng lập ngày 11/7/2024. Tại thời điểm kiểm tra, cửa hàng có trang bị 12 bình bột loại ≥ 4 kg, 02 bình bột loại ≥ 25 kg, có trang bị chăn sợi, vị trí đặt các thiết bị chữa cháy đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 01:2020/BCT.

- Cửa hàng có 02 cột đo xăng RON 95-III (tem kiểm định số 20A-02716 và 20A-02714) và 02 cột dầu Do 0,05S (tem kiểm định số 20A-02713 và 20A-02715) đã được Công ty TNHH kiểm định đo lường Hoàng Phát kiểm định và còn thời hạn.

- Tại cửa hàng đã trang bị các loại bình đong có dung tích: 1 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít. Thời điểm kiểm tra, thực hiện phép đo với bình đong có dung tích 10 lít (tem kiểm định số 14A05248) tại cột đo xăng RON 95-III (tem kiểm định số 20A-02714), cho kết quả đo lần 1: 10,02 lít, lần 2: 10,02 lít, lần 3: 10,02 lít.

- Nhân viên trực tiếp kinh doanh đã được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành (Phan Thị Hạnh).

2.1.3. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 3 tại (Tân Quảng, xã Eatoh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk)

- Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 192/GCNĐĐK-SCT do Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 20/9/2017, cấp lần thứ 1 ngày 08/9/2022, có giá trị đến hết ngày 08/9/2027.

- Giấy phép xây dựng số 02/GPXD ngày 27/11/2003 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 27/11/2003.

- Phiếu xác nhận bản kê khai các hoạt động sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến môi trường số 129/XN-TN&MT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk xác nhận ngày 04/3/2004.

- Giấy chứng nhận thẩm định về thiết kế và thiết bị phòng cháy chữa cháy số 27/GCN-PCCC do Phòng Cảnh sát PCCC-Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 26/8/2000; có Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy số 333/ĐĐK-PCCC (PC66) do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 26/125/2011; có Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do Công an huyện Krông Năng lập vào ngày 11/7/2024. Tại thời điểm kiểm tra, cửa hàng có trang bị 12 bình bột loại ≥ 4 kg, 02 bình bột loại ≥ 25 kg, có trang bị chăn sợi, vị trí đặt các thiết bị chữa cháy đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 01:2020/BCT.

- Cửa hàng có 02 cột đo xăng RON 95-III (tem kiểm định số 20A-02710 và 20A-02711) và 02 cột dầu Do 0,05S (tem kiểm định số 20A-02712 và 20A-02709) đã được Công ty TNHH kiểm định đo lường Hoàng Phát kiểm định và còn thời hạn.

- Tại cửa hàng đã trang bị các loại bình đong có dung tích: 1 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít. Thời điểm kiểm tra, thực hiện phép đo với bình đong có dung tích 10 lít (tem kiểm định số 14A05249) tại cột đo xăng RON 95-III (tem kiểm định số 20A-02710), cho kết quả đo lần 1: 10,02 lít, lần 2: 10,02 lít, lần 3: 10,02 lít.

- Nhân viên trực tiếp kinh doanh đã được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành (Hoàng Văn Bằng).

2.2. Việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu

2.2.1. Thực hiện phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường

- Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu, đã được doanh nghiệp trang bị số lượng phương tiện, dụng cụ chữa cháy ban đầu cơ bản đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 01:2020/BCT quy định tại Thông tư 15/2020/TT-BCT ngày 30/6/2020 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu. Có niêm yết nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy, biển cấm lửa, biển cấm sử dụng điện thoại di động ở các vị trí dễ thấy, dễ đọc.

- Đã có cam kết bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh xăng dầu đối với từng cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của đơn vị và đã được cơ quan chức năng kiểm tra về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

2.2.2. Thực hiện về điều kiện đối với đại lý, cửa hàng bán lẻ xăng dầu

Đơn vị đã được Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại ký bán lẻ xăng dầu số 30/QĐ-SCT, cấp lần thứ nhất ngày 04/01/2016, cấp lần thứ 2 ngày 23/8/2021, cấp bổ sung, sửa đổi lần thứ 1 ngày 07/3/2022, có giá trị đến hết ngày 23/8/2026, cụ thể kiểm tra về các điều kiện:

- Về hệ thống phân phối: Đơn vị có hệ thống phân phối gồm 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu; có Giấy phép xây dựng, có cam kết bảo vệ môi trường; các cửa hàng bán lẻ xăng dầu được trang bị tương đối đầy đủ trang thiết bị theo quy định.

- Về đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ: Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu tại 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành (03 người tại 03 cửa hàng nêu trên).

2.2.3. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại lý bán lẻ xăng dầu

- Về nguồn xăng dầu kinh doanh:

+ Đơn vị đã ký hợp đồng với 01 thương nhân phân phối là Công ty xăng dầu Quân đội khu vực 3 (địa chỉ số 15 Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa), theo hợp đồng số 87/NQBLXD/XDQĐKV3-QĐ/2024 ký ngày 01/01/2024. Công ty TNHH MTV Tổng Công ty xăng dầu Quân đội có Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu số 71-TNĐM/QĐ-BCT do Bộ Công Thương cấp ngày 14/12/2022, có giá trị đến hết ngày 27/12/2027, có Giấy ủy quyền số 356/GUQ-MP ngày 29/12/2023 của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty xăng dầu Quân đội ủy quyền cho Công ty xăng dầu Quân đội khu vực 3.

+ Kiểm tra chọn mẫu một số hoá đơn đầu vào trong năm 2023 và năm 2024: hóa đơn số 1371 ngày 18/3/2023; hóa đơn số 2728 ngày 20/5/2023; hóa đơn số 3486 ngày 26/6/2023; hóa đơn số 4754 ngày 26/8/2023; hóa đơn số 5566 ngày 07/10/2023; hóa đơn số 2102 ngày 10/4/2024; hóa đơn số 3123 ngày 30/5/2024; hóa đơn số 5194 ngày 10/9/2024; hóa đơn số 6320 ngày 02/11/2024; hóa đơn số 6568 ngày 16/11/2024.

- Về giá xăng dầu niêm yết, bán ra: Đơn vị bán lẻ xăng dầu tại cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu có niêm yết giá bán lẻ và bán ra đúng theo giá bán lẻ do thương nhân đầu mối quy định.

- Về đăng ký hệ thống phân phối: Đơn vị đã đăng ký hệ thống phân phối xăng dầu với Sở Công Thương theo quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương.

- Về treo biển hiệu, sử dụng tên thương mại và biểu tượng (logo), nhãn hiệu: đã thực hiện treo biển hiệu của đơn vị theo quy định. Đơn vị sử dụng tên thương mại và biểu tượng (lôgô), nhãn hiệu của thương nhân phân phối (Công ty xăng dầu Quân đội khu vực 3) theo quy định và được quyền sử dụng lôgô, nhãn hiệu theo nội dung trong hợp đồng nhượng quyền bán lẻ xăng dầu số 87/NQBLXD/XDQĐKV3-QĐ/2024 ký ngày 01/01/2024 với Công ty xăng dầu Quân đội khu vực 3.

- Về thực hiện chế độ ghi chép chứng từ mua, bán xăng dầu: Đơn vị đã thực hiện chế độ ghi chép chứng từ phù hợp với hình thức kinh doanh theo quy định của Bộ Tài chính.

- Về xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng (ISO): Đơn vị có xây dựng, áp dụng và duy trì có hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng xăng dầu theo quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định

số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ). Tuy nhiên, việc xây ban hành quy trình quản lý chất lượng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu được ban hành tại Quyết định số 01/QDDN ngày 01/01/2021 của đơn vị chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

* *Nhận xét:* Đơn vị đã thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của đại lý bán lẻ xăng dầu, Tuy nhiên, việc xây ban hành quy trình quản lý chất lượng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu được ban hành tại Quyết định số 01/QDDN ngày 01/01/2021 của đơn vị chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

2.2.4. Về thực hiện kiểm định cột đo xăng, dầu:

- Đơn vị đã tổ chức kiểm định tất cả các cột bơm xăng, dầu tại các cửa hàng thuộc sở hữu, còn thời hạn kiểm định theo quy định (05 cột bơm dầu, 06 cột bơm xăng).

- Tại các cửa hàng đã trang bị các bình đong có dung tích 1 lít, 2 lít, 5 lít, 10 lít để thực hiện đo đối chứng khi có yêu cầu và đã được kiểm định lần đầu theo quy định.

- Tại 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của đơn vị (cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 1; cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 2; cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 3) chưa xây dựng kế hoạch và định kỳ theo tháng thực hiện tự kiểm tra ít nhất 1 lần đối với phương tiện đo, điều kiện thực hiện phép đo để bảo đảm lượng xăng dầu trong bán lẻ cho khách hàng phù hợp (quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ)).

* *Nhận xét:* Đơn vị đã tổ chức kiểm định tất cả các cột bơm xăng, dầu tại các cửa hàng thuộc sở hữu, còn thời hạn kiểm định theo quy định. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của đơn vị (cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 1; cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 2; cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 3) chưa xây dựng kế hoạch và định kỳ theo tháng thực hiện tự kiểm tra ít nhất 1 lần đối với phương tiện đo, điều kiện thực hiện phép đo để bảo đảm lượng xăng dầu trong bán lẻ cho khách hàng phù hợp (quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ)).

2.2.5. Về thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đăng ký thời gian bán hàng:

- Các loại xăng, dầu bán ra tại 03 cửa hàng của đơn vị (Quý Điều 1; Quý Điều 2; Quý Điều 3) đã niêm yết giá, bán theo đúng giá niêm yết và đúng theo giá quy định của thương nhân cung cấp.

- Kiểm tra chọn mẫu một số hoá đơn xuất bán lẻ trong năm 2023 và năm 2024 thực hiện bán đúng giá: hóa đơn số 00000587 ngày 01/6/2023; hóa đơn số 00000590 ngày 02/6/2023; hóa đơn số 00000999 ngày 05/9/2023; hóa đơn số 00001004 ngày 06/9/2023. Năm 2024: hóa đơn số 00001699 ngày 04/4/2024; hóa đơn số 00001700 ngày 04/4/2024; hóa đơn số 00001702 ngày 04/4/2024; hóa đơn số 00001703 ngày 04/4/2024; hóa đơn số 00031000 ngày 27/6/2024; hóa đơn số 00031109 ngày 27/6/2024; hóa đơn số 00031205

ngày 27/6/2024; hóa đơn số 00031207 ngày 27/6/2024; hóa đơn số 00031209 ngày 27/6/2024; hóa đơn số 00031212 ngày 27/6/2024; hóa đơn số 00031274 ngày 27/6/2024.

- Tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu có bảng niêm yết thời gian bán hàng cụ thể của từng cửa hàng theo quy định[2].

- Đơn vị đã đăng ký thời gian bán hàng với Sở Công Thương đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

2.2.6. Kiểm tra về bảo quản, lưu mẫu nhập xăng dầu:

Khi nhập xăng dầu vào đơn vị có bảo quản, lưu mẫu xăng, dầu của bên cung cấp xăng dầu để phục vụ việc đối chứng khi có tranh chấp về chất lượng, tuy nhiên trong quá trình lưu mẫu đơn vị chưa thực hiện lập Biên bản lấy mẫu, niêm phong, bàn giao mẫu và cam kết chất lượng của thương nhân cung cấp theo quy định tại biên bản mẫu 1.BBLM-NP-CKCL Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

3. Kết luận

3.1. Những nội dung đơn vị đã thực hiện

Đơn vị cơ bản đã chấp hành các điều kiện quy định về kinh doanh xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Thông tư số 38/2014/TT-BCT, ngày 24/10/2014 của Bộ Công Thương, Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN, ngày 25/8/2015 quy định về quản lý đo lường, .chất lượng trong kinh doanh xăng dầu (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ). Cụ thể:

- Về hồ sơ pháp lý: có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu; các cửa hàng bán lẻ xăng dầu có Giấy phép xây dựng, có cam kết môi trường, được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định, cơ bản bảo đảm các quy định của pháp luật về PCCC và bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh.

- Thực hiện phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường: tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu, đã được doanh nghiệp trang bị số lượng phương tiện, dụng cụ chữa cháy ban đầu. Có niêm yết nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy, biển cấm lửa, biển cấm sử dụng điện thoại di động ở các vị trí dễ thấy, dễ đọc; có cam kết bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh xăng dầu đối với từng cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp.

- Thực hiện về điều kiện đối với đại lý, cửa hàng bán lẻ xăng dầu: đã được Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại ký bán lẻ xăng dầu; các

---

[2] Niêm yết thời gian bán hàng cụ thể của từng cửa hàng thuộc sở hữu, khung giờ từ 06h00 đến 18h00 hàng ngày đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 1 (tại TDP 5, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk), cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 2 (tại thôn Trung Hòa, xã Dliêya, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk), cửa hàng bán lẻ xăng dầu Quý Điều 3 (tại thôn Tân Quảng, xã Eatoh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk).

cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu có Giấy phép xây dựng, có cam kết bảo vệ môi trường, Giấy chứng nhận đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định; các cửa hàng bán lẻ xăng dầu được trang bị tương đối đầy đủ trang thiết bị theo quy định; cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu tại 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại lý bán lẻ xăng dầu: Đơn vị đã ký kết hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu và còn thời hạn; có đăng ký hệ thống phân phối với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đã thực hiện treo biển hiệu của doanh nghiệp và sử dụng tên thương mại và biểu tượng (lôgô), nhãn hiệu của thương nhân cung cấp xăng dầu theo quy định; thực hiện chế độ ghi chép chứng từ phù hợp theo quy định của Bộ Tài chính.

- Về thực hiện kiểm định cột đo xăng, dầu: Đơn vị đã tổ chức kiểm định tất cả các cột bơm xăng, dầu tại các cửa hàng thuộc sở hữu, còn thời hạn kiểm định theo quy định (05 cột bơm dầu, 06 cột bơm xăng). Các phương tiện đo đã được kiểm định theo quy định và còn thời hạn, khi thực hiện kiểm tra phép đo (bình đong có dung tích 10 lít), kết quả đo nằm trong giới hạn theo quy định.

- Về thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đăng ký thời gian bán hàng: Các loại xăng, dầu đã được niêm yết giá và bán theo đúng giá niêm yết. Đã thực hiện niêm yết thời gian bán hàng tại nơi bán hàng theo quy định.

- Về bảo quản, lưu mẫu nhập xăng dầu: Khi nhập xăng dầu vào đơn vị có bảo quản, lưu mẫu xăng, dầu của bên cung cấp xăng dầu để phục vụ việc đối chứng khi có tranh chấp về chất lượng.

3.2. Những tồn tại, thiếu sót

- Tại 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu của đơn vị (Quý Điều 1; Quý Điều 2; Quý Điều 3) chưa xây dựng kế hoạch và định kỳ theo tháng thực hiện tự kiểm tra ít nhất 1 lần đối với phương tiện đo, điều kiện thực hiện phép đo để bảo đảm lượng xăng dầu trong bán lẻ cho khách hàng phù hợp (quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ)).

- Đơn vị chưa thực hiện lập Biên bản lấy mẫu, niêm phong, bàn giao mẫu và cam kết chất lượng của thương nhân cung cấp theo quy định tại biên bản mẫu 1.BBLM-NP-CKCL Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Có xây dựng hệ thống quản lý chất lượng xăng dầu tại đơn vị nhưng chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

* Nhận xét: những tồn tại, thiếu sót nêu trên, trách nhiệm thuộc về Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tư nhân Quý Điều.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không

5. Kiến nghị các biện pháp khắc phục

Yêu cầu DNTN Quý Điều thực hiện các nội dung sau:

- Tại 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu, đơn vị cần phải tổ chức xây dựng kế hoạch và định kỳ theo tháng thực hiện tự kiểm tra ít nhất 1 lần đối với phương tiện đo, điều kiện thực hiện phép đo để bảo đảm lượng xăng dầu trong bán lẻ cho khách hàng phù

hợp; hồ sơ thực hiện việc định kỳ tự kiểm tra phải được lưu giữ tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu cho tới khi hoàn thành lần kiểm định tiếp theo của phương tiện đo (quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ)).

- Khi nhận mẫu xăng, dầu do thương nhân cung cấp phải thực hiện lập Biên bản lấy mẫu, niêm phong, bàn giao mẫu và cam kết chất lượng của thương nhân cung cấp theo quy định tại biên bản mẫu 1.BBLM-NP-CKCL Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Rà soát và xây dựng hoàn chỉnh hệ thống quản lý chất lượng xăng dầu tại đơn vị đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Tiếp tục duy trì các quyền, nghĩa vụ và các điều kiện trong hoạt động kinh doanh xăng dầu theo quy định hiện hành.

- Thực hiện khắc phục đối với tồn tại, thiếu sót nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện khắc phục về Thanh tra Sở Công Thương **trước ngày 20/02/2025.**

- Thực hiện niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị, thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu đối với DNTN Quý Điều, yêu cầu đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- GĐ và các PGĐ Sở (b/c);
- DNTN Quý Điều (t/hiện);
- Trang TTĐT Sở CT (để công khai);
- Lưu: TTr, Hồ sơ ĐTT.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Thị Minh Hai